

Ví dụ cách điền đơn đăng ký ◆ Xin hãy đọc kỹ những điều cần chú ý trước khi điền. ◆

注意

- (1)黒または青のボールペンではっきりと記入してください。
- (2)記入を誤った場合は、二重線を引き余白に記入してください。余白がない場合は新しい申込書をご利用ください。
- (3)記入した内容で審査をします。誤りがないようご記入ください。
- (4)英語・中国語・韓国語・ベトナム語での記入も可です。

はじめに

「お申込みの注意」を確認し、ご記入ください。

同居者がいる場合は、「入居者追加用書式」に記入してください。

必要書類は、緊急連絡先の下に記載があります。

người đăng ký

Nếu Quý khách chưa nhập cảnh vào Nhật Bản, xin hãy điền địa chỉ hiện tại ở Việt Nam của Quý khách.

Người liên hệ khẩn cấp tại Nhật

Nếu ngay trước hoặc ngay sau khi đến Nhật Bản, Quý khách không có người quen nào hiện đang sống tại Nhật Bản thì Quý khách có thể để trống mục này.

Tuy nhiên xin hãy thông báo cho công ty quản lý về thông tin của người liên lạc khẩn cấp trong nước của Quý khách trong vòng một tháng kể từ khi ký hợp đồng.

【不動産会社様へ】
弊社には「変更通知書」でご申請ください。

保証種類

希望するプランにチェックを入れてください。

初回保証委託料

月額賃料 TOTAL × 初回保証委託料の金額をご記入ください。

管理会社・仲介会社

必ずご記入ください。管理会社様には審査結果をお送りいたします。

GTN Đơn đăng ký gói bảo lãnh TRUST NET21 [Dành cho cá nhân] E-mail : check@gtn.co.jp FAX : 03-6685-5734

Chúng tôi sẽ tiến hành kiểm tra hồ sơ và thẩm định qua điện thoại. Nếu không đủ các giấy tờ cần thiết, quá trình thẩm định sẽ không thể tiến hành. Rất mong nhận được sự hợp tác từ Quý khách.

Các giấy tờ cần thiết sẽ thay đổi tùy thuộc vào visa của người đại diện.
 ■ Người đăng ký, người ở cùng, người liên hệ khẩn cấp và nơi làm việc sẽ nhận được liên hệ trong khoảng thời gian từ 10:00 - 18:00 (giờ Nhật Bản) qua số điện thoại sau: 03-5956-6303. (Vui lòng điền đầy đủ thông tin vào tờ đơn này)
 ■ Tùy thuộc vào nội dung thẩm định, GTN có thể yêu cầu một khoản đặt cọc để đơn của Quý khách được chấp nhận.

Tôi (người đăng ký) đăng ký dịch vụ này sau khi kiểm tra và đồng ý với tài liệu đính kèm về Chính sách Bảo mật thông tin cá nhân, cũng như đã nhận được sự đồng ý của người liên hệ khẩn cấp phía gia đình và trong nước. (Có thể điền bằng tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Việt)



Người đăng ký

Furigana: グローバル ジョン
 Global John
 Số điện thoại: 080 - 1234 - 5678
 Ngày sinh: Năm 1986, Tháng 1, Ngày 1
 Giới tính: Nam Nữ
 Quốc tịch: アメリカ
 Email: John_global@abc.com
 Địa chỉ hiện tại: 東京 thủ đô tỉnh phủ 新宿 quận thành phố 市ヶ谷本村町 1-2-3
 Tên trường: Nhân viên công ty Công việc bán thời gian
 Tên công ty: 株式会社〇〇〇〇
 Địa chỉ làm việc: 東京 thủ đô tỉnh phủ 港 quận thành phố 港南 1-2-3
 SNS: Facebook WeChat LINE KaKao Talk Viber Skype Whats App Khác ()
 SNS ID: john1234

同居者がいる場合は必ず別紙「入居者(同居者)追加用書式」にご記入ください。
 ※小さなお子様も記入が必要です。

Người liên hệ khẩn cấp phía gia đình *Bố mẹ hoặc anh, chị, em. Nếu người đăng ký có visa du học, vui lòng điền thông tin của bố hoặc mẹ.

Furigana: サラ・グローバル
 Sala Global
 Số điện thoại: 212 - 000 - 0000
 Giới tính: Nam Nữ Mối quan hệ 母
 Địa chỉ hiện tại: 203, Pennsylvania, Avenue NW Washington, DC
 Quốc tịch: アメリカ
 Ngày sinh: Năm 1961, Tháng 7, Ngày 1
 Email: sala_global@abc.co.jp
 Người liên hệ khẩn cấp tại Nhật *
 Furigana: キン カ
 Kim Ka
 Số điện thoại: 090 - 3344 - 5566
 Giới tính: Nam Nữ Mối quan hệ 知人
 Địa chỉ hiện tại: 東京 thủ đô tỉnh 江東 quận thành phố 新木場 1-1-1
 Quốc tịch: 中国
 Ngày sinh: 西暦 1986, 年 10, 月 12, 日
 Email: jinhua_1122@efg.co.jp

Đề ở: Học sinh Thợ ngoại kiều Thợ sinh viên / Giấy phép nhập học (của trường sắp tới) / Giấy bảo trợ tuyển (Môt trong các giấy tờ nêu trên)
 Người di dân Thợ ngoại kiều Thẻ bảo hiểm y tế (Bảo hiểm xã hội / Sao kê lương 3 tháng / Thẻ bảo trợ tuyển / Hợp đồng bảo hiểm (Môt trong các giấy tờ nêu trên))
 Để kinh doanh: Thợ ngoại kiều Bản sao số đăng ký doanh nghiệp Bảo cáo tài chính (mới nhất) hoặc bản sao sổ tiết kiệm (trang tên tài khoản + trang số dư gần nhất)

申込日 2020年12月10日 入居希望日 2月22日 物件名 GTN マンション 501号室
 住所 〒104-0054 東京 都 道 府 県 中央 区 市 町 勝どき 1-2
 家賃 95000円 管理費・共益費 5000円 その他費用 15000円 駐車場料金
 月額賃料 TOTAL 115000円

プラン名	初回保証委託料	最低保証料	年間保証料	プラン名	初回保証委託料	最低保証料	月間保証料	決済手数料
<input checked="" type="checkbox"/> 事業用	100%	50,000円	30,000円	<input type="checkbox"/> [RP]PLUS30	30%	15,000円	1,670円	330円
<input type="checkbox"/> 駐車場	100%	5,000円	月額使用料の50%	<input type="checkbox"/> [RP]PLUS50	50%	20,000円	1,000円	330円
<input type="checkbox"/> シェアハウス	20%	10,000円	10,000円	<input type="checkbox"/> [RP]PLUS70	70%	28,000円	1,000円	330円
<input type="checkbox"/> TN50	50%	20,000円	10,000円	<input type="checkbox"/> [RP]PLUS100	100%	40,000円	1,000円	330円
<input type="checkbox"/> TN70	70%	28,000円	10,000円	<input type="checkbox"/> ALLプラン特約				
<input type="checkbox"/> TN100	100%	40,000円	10,000円					

月額賃料 TOTAL × 初回保証委託料の金額をご記入ください。

入居サポートについて
 初回保証委託料をお支払いいただきました申込者の方には、日本での暮らしやすい環境を整えるためのサポートをいたします。※なお、初回保証委託料の返金は一切行いません。入居までの期間において、賃貸契約サポート、入居時の信用補充サポート、通訳・翻訳・外国人居住者向け日本住宅総合ガイド(ゴミ処理・ルールの案内・光熱費等の契約サポートなど)、その他入居までにお困りになられた場合のサポート(但し、サポートできない事項もございます)お困りの際は、以下の連絡先にご連絡を頂ければと思います。
 本支社サポート窓口: 03-5155-4674 *生活サポート問い合わせフォーム: <https://www.gtn.co.jp/contact/ct-users>

管理会社名 審査時不備内容確認済
 住所 TEL FAX 担当
 仲介会社名 (元付 寄付) 審査時不備内容確認済
 住所 TEL FAX 担当

管理会社様・仲介会社様でご記入ください。

【審査の進捗・不備の確認について】
 代理店登録を頂いている管理会社様は、GTN業務支援システム「HONEST」から審査の進捗・不備の確認ができます。
 【保証委託契約に関する重要事項説明書について】
 不動産会社様で2.保証委託料をご記入いただき、お申込者様が署名をした原本を契約書類と合わせて弊社にご送付、コピーをお申込者様にお渡しください。なお、キャンセル・否認となった場合は不要です。

HONEST紹介サイト





⚠️ Các lưu ý khi đăng ký
 Chúng tôi sẽ tiến hành kiểm tra hồ sơ và thẩm định qua điện thoại. Nếu không đủ các giấy tờ cần thiết, quá trình thẩm định sẽ không thể tiến hành. Rất mong nhận được sự hợp tác từ Quý khách.

- Các giấy tờ cần thiết sẽ thay đổi tùy thuộc vào visa của người đại diện.
- Người đăng ký, người ở cùng, người liên hệ khẩn cấp và nơi làm việc sẽ nhận được liên hệ trong khoảng thời gian từ 10:00 - 18:00 (giờ Nhật Bản) qua số điện thoại sau: 03-5956-6303. (Vui lòng điền đầy đủ thông tin vào tờ đơn này)
- Tùy thuộc vào nội dung thẩm định, GTN có thể yêu cầu một khoản đặt cọc để đơn của Quý khách được chấp nhận.

Tôi (người đăng ký) đăng ký dịch vụ này sau khi kiểm tra và đồng ý với tài liệu đính kèm về Chính sách Bảo mật thông tin cá nhân, cũng như đã nhận được sự đồng ý của người liên hệ khẩn cấp phía gia đình và trong nước. (Có thể điền bằng tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Việt)

Người đăng ký	Furigana				Số điện thoại				Ngôn ngữ mong muốn	<input type="checkbox"/> Tiếng Nhật <input type="checkbox"/> Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Trung
	Họ và tên								<input type="checkbox"/> Tiếng Hàn <input type="checkbox"/> Khác ()	
	Ngày sinh	Năm	Tháng	Ngày	Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	Quốc tịch	Email		
	Địa chỉ hiện tại	<input type="checkbox"/> thủ đô <input type="checkbox"/> tỉnh <input type="checkbox"/> phủ			<input type="checkbox"/> quận <input type="checkbox"/> thành phố <input type="checkbox"/> huyện			Số người ở	người	
	Tên trường				Ngày nhập học	Năm	Tháng	Ngày tốt nghiệp dự kiến	Năm	Tháng
	Tên công ty	<input type="checkbox"/> Nhân viên công ty <input type="checkbox"/> Công việc bán thời gian			Số điện thoại đại diện				Số năm ở Nhật	Năm
	Địa chỉ làm việc	<input type="checkbox"/> thủ đô <input type="checkbox"/> tỉnh <input type="checkbox"/> phủ			<input type="checkbox"/> quận <input type="checkbox"/> thành phố <input type="checkbox"/> huyện			Số năm làm việc	Năm	
	SNS	<input type="checkbox"/> Facebook <input type="checkbox"/> WeChat <input type="checkbox"/> LINE <input type="checkbox"/> KaKao Talk			SNS ID:			Thu nhập hàng năm	yên	
		<input type="checkbox"/> Viber <input type="checkbox"/> Skype <input type="checkbox"/> Whats App <input type="checkbox"/> Khác ()						Trong trường hợp có người cư trú, vui lòng điền vào tờ thứ hai của mẫu đơn.		

Người liên hệ khẩn cấp phía gia đình	*Bố mẹ hoặc anh, chị, em. Nếu người đăng ký có visa du học, vui lòng điền thông tin của bố hoặc mẹ.										
	Furigana				Số điện thoại				Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	Mối quan hệ
	Họ và tên										
	Địa chỉ hiện tại				Quốc tịch						
	Ngày sinh	Năm	Tháng	Ngày	Email				Ngôn ngữ mong muốn	<input type="checkbox"/> Tiếng Nhật <input type="checkbox"/> Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Trung <input type="checkbox"/> Tiếng Hàn <input type="checkbox"/> Khác ()	
Người liên hệ khẩn cấp tại Nhật	<small>*Là người hiện đang cư trú ở Nhật Bản. Không xét quốc tịch và năng lực tiếng Nhật. Không chấp nhận thông tin của doanh nghiệp pháp nhân. Nhân viên hiện đang làm việc tại doanh nghiệp pháp nhân đăng ký có thể điền vào mẫu đơn này. (Ngoại trừ người đại diện công ty và các quan chức, nhưng chấp nhận quan chức chức nhiệm)</small>										
	Furigana				Số điện thoại				Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	Mối quan hệ
	Họ và tên										
	Địa chỉ hiện tại	<input type="checkbox"/> thủ đô <input type="checkbox"/> tỉnh <input type="checkbox"/> phủ			<input type="checkbox"/> quận <input type="checkbox"/> thành phố <input type="checkbox"/> huyện			Quốc tịch			
	Ngày sinh	西曆	年	月	日	Email				Ngôn ngữ mong muốn	<input type="checkbox"/> Tiếng Nhật <input type="checkbox"/> Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Trung <input type="checkbox"/> Tiếng Hàn <input type="checkbox"/> Khác ()

Đề ở	Học sinh	<input type="checkbox"/> Thẻ ngoại kiều	<input type="checkbox"/> Thẻ sinh viên / Giấy phép nhập học (của trường cấp tới) / Giấy báo trúng tuyển (Một trong các giấy tờ nêu trên)	<input type="checkbox"/> Trường hợp người đăng ký chưa nhập cảnh vào Nhật, vui lòng nộp bản sao hộ chiếu (trang có ảnh mặt) hoặc bản sao giấy chứng nhận tư cách lưu trú thay cho thẻ ngoại kiều. <input type="checkbox"/> Trường hợp có nhiều người ở cùng, vui lòng cung cấp thẻ lưu trú của tất cả người ở. ※Tùy thuộc vào nội dung thẩm định, GTN có thể yêu cầu thêm các giấy tờ khác.
	Người đi làm	<input type="checkbox"/> Thẻ ngoại kiều	<input type="checkbox"/> Thẻ bảo hiểm y tế (bảo hiểm xã hội) / Sao kê lương 3 tháng / Thông báo trúng tuyển / Hợp đồng lao động (Một trong các giấy tờ nêu trên)	
Đề kinh doanh	<input type="checkbox"/> Thẻ ngoại kiều	<input type="checkbox"/> Bản sao sổ đăng ký doanh nghiệp	<input type="checkbox"/> Báo cáo tài chính (mới nhất) hoặc bản sao sổ tiết kiệm (trang tên tài khoản + trang số dư gần nhất)	

物件概要	申込日	20	年	月	日	入居希望日	年	月	日	物件名	号室	物件用途	<input type="checkbox"/> 居住用 <input type="checkbox"/> 店舗 <input type="checkbox"/> 事務所 <input type="checkbox"/> SOHO
	住所	〒			<input type="checkbox"/> 都 <input type="checkbox"/> 道 <input type="checkbox"/> 府 <input type="checkbox"/> 県	<input type="checkbox"/> 区 <input type="checkbox"/> 市 <input type="checkbox"/> 郡							
	①家賃	円	②管理費・共益費	円	③その他費用	円 ()	④駐車場料金	円					
	<input type="checkbox"/> 敷金 <input type="checkbox"/> 保証金	円	解約予告	ヶ月	①+②+③+④			月額賃料TOTAL	円				

保証種類	プラン名	初回保証委託料	最低保証料	年間保証料	集金代行型	プラン名	初回保証委託料	最低保証料	月間保証料	決済手数料
<input type="checkbox"/>	駐車場	100%	5,000円	10,000円*	<input type="checkbox"/>	[RP]PLUS50	50%	20,000円	1,000円	330円
<input type="checkbox"/>	TNシェアハウス	20%	10,000円	10,000円	<input type="checkbox"/>	[RP]PLUS70	70%	28,000円	1,000円	330円
<input type="checkbox"/>	TN50	50%	20,000円	10,000円	<input type="checkbox"/>	[RP]PLUS100	100%	40,000円	1,000円	330円
<input type="checkbox"/>	TN70	70%	28,000円	10,000円	<input type="checkbox"/>	[RP]シェアハウス	20%	10,000円	1,000円	330円
<input type="checkbox"/>	TN100	100%	40,000円	10,000円	<input type="checkbox"/>	ALLプラン特約	火災保険付/駆け付けサービス	+1,000円		-

↑ご利用のプランに☑を入れてください ※年間保証料は別途、取手手数料500円(税込)がかかります。 *2万円未満は月額使用料の0.5ヶ月分

入居サポートについて 集金代行プランの利用には事前に【集金業務委託契約書】の締結が必要です

初回保証委託料をお支払いいただきました申込者の方には、日本での暮らしやすい環境を整えるためのサポートをいたします。※なお、初回保証委託料の返金は一切行いません。入居までの期間において、賃貸契約サポート、入居時の信用補充サポート、通訳・翻訳・外国人居住者向け日本住宅総合ガイド(ゴミ出しルールの案内・光熱費等の契約サポートなど)、その他入居までにお困りになられた場合のサポート(但し、サポートできない事項もございます。)お困りの際は、以下の連絡先にご連絡を頂ければと思います。
 ・生活サポート窓口:03-5155-4674 ・生活サポート問い合わせフォーム:https://www.gtn.co.jp/contact/ct-users

初回保証委託料	円
---------	---

管理会社名	<input type="checkbox"/> 審査時不備内容確認先
住所	ご担当者
TEL	
FAX	

仲介会社名	<input type="checkbox"/> 元付 <input type="checkbox"/> 客付	<input type="checkbox"/> 審査時不備内容確認先
住所	ご担当者	
TEL		
FAX		

Tài liệu hướng dẫn giải thích các vấn đề quan trọng liên quan đến hợp đồng ủy thác bảo lãnh

Số phê duyệt: _____

Tài liệu này mô tả những thông tin về hợp đồng ủy thác bảo lãnh cho thuê (sau đây gọi là "hợp đồng chính") được ký kết với người ký hợp đồng (sau đây gọi là "khách hàng"), cụ thể là những điều khoản để khách hàng xác nhận, từ đó có thể hiểu được nội dung hợp đồng. Khách hàng vui lòng đọc kỹ tài liệu này trước khi ký hợp đồng. Xin lưu ý rằng tài liệu này không mô tả tất cả các nội dung liên quan đến hợp đồng chính, vui lòng kiểm tra hợp đồng ủy thác bảo lãnh để biết thêm chi tiết.

1. Về công ty bảo lãnh

Tên doanh nghiệp	Công ty cổ phần Global Trust Networks	
Địa chỉ trụ sở chính	Tầng 2, toà nhà Oak Ikebukuro, 1-21-11 Higashi-Ikebukuro, Toshima-ku, Tokyo	
Số điện thoại	03-6804-6801	
Chế độ đăng ký doanh nghiệp bảo lãnh nợ tiền thuê nhà	Số đăng ký	国土交通大臣 (1) 第 1 1 3 号
	Ngày tháng năm đăng ký	令和 6 年 4 月 17 日

2. Về nội dung bảo lãnh

Thời hạn bảo lãnh	Từ ngày ký kết hợp đồng bảo lãnh đến ngày bàn giao lại nhà
Phạm vi bảo lãnh	Bao gồm tiền thuê nhà hàng tháng dựa trên hợp đồng gốc, phí quản lý, phí dịch vụ chung, phí giữ xe, phí gia hạn, phí điện nước gas, v.v, phí tất toán khi rời đi, v.v. (sau đây gọi chung là "những khoản nợ nằm trong phạm vi bảo lãnh"), tuân theo nội dung được mô tả tại mặt trước và tại Điều 3 của văn bản giấy của hợp đồng chính.
Hạn mức phí bảo lãnh	Tương đương 48 tháng tiền thuê nhà cộng với những khoản tiền cố định phải đóng hàng tháng kèm theo tiền thuê nhà.

Phí ủy thác bảo lãnh	<p>Lần đầu tiên: () yên</p> <p>Những lần sau trở đi: () yên (<input type="checkbox"/> hàng tháng • <input type="checkbox"/> mỗi năm)</p> <p>Đối với những khách hàng đã thanh toán phí ủy thác bảo lãnh ban đầu, chúng tôi sẽ hỗ trợ để tạo ra môi trường dễ dàng sinh sống tại Nhật Bản. * Ngoài ra, phí ủy thác bảo lãnh ban đầu sẽ không được hoàn lại.</p> <p>Hỗ trợ hợp đồng thuê nhà, hỗ trợ bổ sung tín dụng khi chuyển đến ở, phiên dịch/biên dịch/hướng dẫn toàn diện về nhà ở Nhật Bản dành cho người nước ngoài (hướng dẫn các quy tắc đổ rác, hỗ trợ hợp đồng phí tiện ích, v.v.), hỗ trợ trong trường hợp gặp khó khăn cho đến khi chuyển đến ở, v.v. (tuy nhiên, cũng có một số vấn đề không thể hỗ trợ) trong khoảng thời gian cho đến khi chuyển đến ở</p> <p>Khi gặp khó khăn, vui lòng liên hệ với chúng tôi bằng thông tin liên hệ dưới đây.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quay hỗ trợ sinh hoạt: 03-5155-4674 • Mẫu liên hệ hỗ trợ sinh hoạt: https://www.gtn.co.jp/contact/ct-users
Hủy hợp đồng trước thời hạn	Nếu hợp đồng bị chấm dứt trước thời hạn, phí bảo lãnh đã thanh toán sẽ không được hoàn trả.

3. Về việc thực thi quyền yêu cầu khách hàng hoàn trả tiền liên quan đến thanh toán tiền nhà

Quyền thực thi yêu cầu khách hàng hoàn trả tiền	Nếu khách hàng không thanh toán đúng hạn những khoản nợ nằm trong phạm vi bảo lãnh thì công ty chúng tôi sẽ thay mặt khách hàng thanh toán tạm ứng những khoản này. Sau khi thanh toán tạm ứng cho khách hàng, công ty chúng tôi sẽ yêu cầu khách hàng hoàn trả lại đúng số tiền tương đương với những khoản nợ nằm trong phạm vi bảo lãnh đã tạm ứng kèm theo cả phí được quy định.
Quyền yêu cầu hoàn trả tiền trước hạn	<p>Nếu xảy ra một trong những trường hợp dưới đây, công ty chúng tôi sẽ thực hiện quyền yêu cầu hoàn trả tiền trước hạn đối với khách hàng, ngay cả trước khi thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.</p> <ol style="list-style-type: none"> ① Nếu khách hàng vi phạm các điều khoản của hợp đồng thuê nhà hoặc của hợp đồng chính. ② Nếu khách hàng nhận được quyết định xử lý, tịch thu tài sản tạm thời, v.v. hoặc phải đối mặt với tình huống phá sản, phục hồi dân sự, tái cấu trúc doanh nghiệp, v.v. và những tình huống tương tự, v.v. ③ Nếu không xác định được khách hàng hiện tại đang ở đâu. ④ Nếu phát sinh lý do chính đáng đòi hỏi công ty chúng tôi phải bảo toàn quyền được yêu cầu hoàn trả tiền.

	⑤ Những vấn đề khác tuân theo nội dung mô tả trong Điều 7 mục (1) của hợp đồng chính.
Phí hành chính cho thủ tục bảo lãnh	Đối với 1 lần tạm ứng, chúng tôi sẽ yêu cầu khách hàng trả thêm phí hành chính 1,000 yên (đã bao gồm thuế) cho thủ tục bảo lãnh.
Phí bồi thường trả chậm	14,6% một năm

Tôi đã được giải thích các vấn đề quan trọng phía trên và đồng ý với nội dung tài liệu.

Ngày được giải thích	Ngày	tháng	năm	(dương lịch)
Khách hàng có ý định ký kết hợp đồng	Đóng dấu			

[Công ty bất động sản đã giải thích các vấn đề quan trọng trên]

Tên công ty	Tên người phụ trách
-------------	---------------------

*Vui lòng cung cấp cho khách hàng một bản sao đã có chữ ký của tài liệu hướng dẫn này. Bản gốc sẽ được công ty Global Trust Networks lưu giữ.